

Số: 22/2019/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 02 tháng 04 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **66/2019/TLST- HNGĐ** ngày 14 tháng 03 năm 2019, giữa:

- Chị **Đào Thị H** - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số nhà 82, tổ dân phố 20, phường M, thành phố Đ, tỉnh B.

- Anh **Trần Ngọc D** - Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số nhà 82, tổ dân phố 20, phường M, thành phố Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 03 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị H và anh Trần Ngọc D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Chị Đào Thị H và anh Trần Ngọc D thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Giao 02 cháu Trần Uy L- Sinh ngày 13/01/2016 và cháu Trần Đan N - Sinh ngày 09/4/2018 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên hoặc khi có thay đổi khác.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị Hằng và anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Anh Trần Ngọc D có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của các bên.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

* **Về tài sản và công nợ:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:**

- Chị Đào Thị H tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0002228 ngày 13/03/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B, trả lại cho chị Hằng 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TPĐ;
- UBND p. Mường Thanh, TPĐBP, tỉnh B (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS TP Đ;
- TAND tỉnh B;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Tố Loan